



PHIẾU HỌC TẬP



BÀI: SỬ DỤNG TỪ HÁN VIỆT

Môn: NGỮ VĂN – LỚP 10

Họ và tên:

Ngày học:



MỤC TIÊU

- Nhận biết và hiểu nghĩa của một số từ Hán Việt trong ngữ cảnh cụ thể.
- Giải thích được nghĩa của các từ Hán Việt dựa vào ngữ cảnh.
- Vận dụng từ Hán Việt phù hợp trong giao tiếp và viết.

2. ĐỌC ĐOẠN VĂN SAU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU

"[...] Ta nhất sinh không vì vàng ngọc hay quyền thế mà phải ép mình viết câu đối bao giờ. Đòi ta cũng mới viết có hai bộ tứ bình và một bức trung đường cho ba người bạn thân của ta thôi. Ta cảm cái tấm lòng biệt nhỡn liên tài của các người. Nào ta có biết đâu một người như thầy quán đây mà lại có những sở thích cao quý như vậy. Thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ".

(Nguyễn Tuân, Chữ người tử tù)

a. Tìm năm từ Hán Việt trong đoạn văn trên.

1. 2. 3. 4. 5.

b. Thử thay thế một từ Hán Việt trong đoạn văn trên bằng một từ hoặc cụm từ biểu đạt ý nghĩa tương đương. Hãy đối chiếu câu, đoạn văn gốc với câu, đoạn văn mới để rút ra nhận xét về sự thay thế này.

- Từ Hán Việt chọn thay thế:
- Câu/đoạn văn gốc:
- Câu/đoạn văn mới:
- Nhận xét:

c. Dựa vào ngữ cảnh, hãy nêu tác dụng của việc sử dụng các từ Hán Việt trong đoạn văn trên.

.....



3. HÃY TÌM SÂU TỪ HÁN VIỆT CÓ MỘT TRONG NHỮNG YẾU TỐ TẠO NÊN CÁC TỪ SAU: CƯƠNG TRỰC, HÂN SĨ, HIẾU SINH.

- Cương trực:
- Hân sĩ:
- Hiếu sinh:



4. HÃY CHỈ RA LỖI DÙNG TỪ HÁN VIỆT TRONG CÁC CÂU SAU VÀ SỬA LẠI:

- a. Việc chăm chỉ đọc sách giúp ta tích lũy được nhiều trí thức bổ ích.
– Sửa lại:
- b. Tại phiên tòa nơi cỏi âm, nhân vật Từ Văn đã thể hiện được sự cứng cỏi, ngang tàng của hân sĩ.
– Sửa lại:
- c. Thói quen học tập theo kiểu "nước đến chân mới nhảy" là một yếu điểm của nhiều bạn học sinh.
– Sửa lại:

GHI NHỚ

- Từ Hán Việt là những từ được mượn từ tiếng Hán, được dùng phổ biến trong tiếng Việt.
- Việc hiểu đúng nghĩa của từ Hán Việt giúp em đọc – hiểu văn bản tốt hơn và sử dụng từ ngữ chính xác, trang trọng trong giao tiếp và viết.